

Số: 83/2025/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 17 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 285/2025/TLST-DS, ngày 06 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Cháu **Trương Hoàng L**, sinh ngày 31/12/2010; nơi thường trú: Ấp R, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn là: Anh **Trương Văn P**, sinh năm 1985; căn cước số: 084085003849 và chị **Huỳnh Trúc L1**; Căn cước số 084181010321; cùng nơi thường trú: Ấp R, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo uỷ quyền của anh Trương Văn P và chị Huỳnh Trúc L1 là: Chị **Trần Hoàng Q**, sinh năm 1993; nơi thường trú: Ấp L, xã S, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Anh **Huỳnh Minh Đ**, sinh năm 1985; Căn cước số: 084085001902; nơi thường trú: Ấp X, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Huỳnh Minh Đ đồng ý bồi thường anh Trương Văn P số tiền là 9.810.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm là: 245.000 đồng, anh Trương Văn P và anh Huỳnh Minh Đ mỗi người phải chịu là 122.500 đồng.

Anh Trương Văn P thuộc trường hợp miễn án phí và có đơn xin miễn án phí. Căn cứ vào các Điều 12, 14, 14 và khoản 2 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chấp nhận miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho anh Trương Văn P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 12 – Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 12 - Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Lê Hoàng Ân